

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2017/DS-ST

Ngày: 30-01-2018

V/v Tranh chấp hợp đồng
tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN THỊ XÃ T, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xệt;

2. Ông Võ Văn Dũng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án dân sự thụ lý số 162/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 06 năm 2017 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2017/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2017; quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 34/2017/QĐST-DS ngày 26-10-2017; quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/QĐST-DS ngày 09-01-2018, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Công ty V; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Ree Twer, số 9, đường Đoàn Văn Bơ, phường 12, Quận 4, Thành phố H; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T - Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ - Khối quản trị rủi ro; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: 225C/6C, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh B (văn bản ủy quyền ngày 10/3/2016); có mặt.

- ***Bị đơn:*** Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp Phú Thọ, xã P, thị xã T, tỉnh B; tạm trú: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh N; vắng mặt.

NỘI D VU ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 3 năm 2017, các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Đinh Văn T trình bày như sau: Ngày 29-9-2015, bà Nguyễn Thị D có ký hợp đồng tín dụng số 20151002-500002-0090 với Công ty V vay số tiền 36.925.000 đồng với lãi suất 3.75%/tháng để tiêu D cá nhân, hình thức tín chấp, không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận bà D có trách nhiệm thanh toán số tiền 67.880.000 đồng (bao gồm nợ gốc và lãi) trong thời hạn 36 tháng. Phương thức thanh toán như sau: 35 tháng đầu mỗi tháng bà D trả 1.886.000 đồng và tháng cuối trả 1.780.000 đồng vào ngày 05 tây hàng tháng. Thời gian trả nợ bắt đầu từ ngày 05-11-2015. Bà D đã nhận đủ tiền và trả được 04 kỳ với số tiền 7.544.000 đồng. Từ ngày 12-3-2016, bà D không trả tiền cho Công ty V. Do đó, Công ty V yêu cầu bà Nguyễn Thị D trả số tiền còn nợ là 34.804.000 đồng.

Nguyên đơn cung cấp các tài liệu chứng cứ sau:

Bản sao Đơn đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng số 0827047 ngày 24-9-2015.

Bị đơn bà Nguyễn Thị D đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã T.

- Về nội D: Ngân hàng căn cứ vào Đơn đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20151002-500002-0090 ký kết ngày 24-9-2015 giữa Công ty V và bà Nguyễn Thị D để yêu cầu Tòa án buộc bà D trả số tiền 34.804.000 đồng (ba mươi bốn triệu tám trăm lẻ bốn nghìn đồng) nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh đã giải ngân số tiền 36.925.000 đồng (ba mươi sáu triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) cho bà Nguyễn Thị D. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện Công ty V yêu cầu bà D trả số tiền 34.804.000 đồng (ba mươi bốn triệu tám trăm lẻ bốn nghìn đồng).

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật và Thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty V yêu cầu bà Nguyễn Thị D trả tiền nợ vay từ hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; bà Nguyễn Thị D có địa chỉ: Đường DX -12, tổ 7, ấp Phú Thọ, xã Phú Chánh, thị xã T, tỉnh B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã T theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Nguyễn Thị D tham gia tố tụng nhưng bà D vắng mặt không có lý do là đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình tại Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ để giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng bà Nguyễn Thị D có ghi tên của ông Đặng Thành L là chồng bà D; bà Chi Vân là em gái và Trần Thị Đào là mẹ. Ông Đặng Thành L trình bày không biết bà D vay tiền của Công ty V. Bà D vay tiền tiêu dùng cá nhân không liên quan đến ông Long và ông Long không có ký trong hợp đồng tín dụng. Ông Long yêu cầu không tham gia tố tụng trong vụ án. Do đó, Tòa án không đưa ông Long tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đối với C và bà Trần Thị Đ trong hợp đồng tín dụng không ghi địa chỉ nên Tòa án không thể triệu tập tham gia tố tụng.

[3]. Xét Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 0827047 ngày 24-9-2015 của bà Nguyễn Thị D thể hiện bà D đề nghị vay số tiền 35.000.000 đồng để mua xe; thời hạn vay 36 tháng với mức lãi suất tối đa 3,75%/tháng. Công ty V cho rằng bà D vay số tiền 36.925.000 đồng với mức lãi suất 3,75%/tháng thời hạn vay 36 tháng. Tổng số tiền bà D phải trả là 67.880.000 đồng (bao gồm nợ gốc và lãi). Bà D đã trả 7.544.000 đồng. Tòa án đã Thông báo Công ty V cung cấp chứng cứ chứng minh: Công ty V đã thực hiện giải ngân số tiền vay 36.925.000 đồng cho bà D và D đã trả nợ cho Công ty V. Tuy nhiên, Công ty V không cung cấp. Do đó, không đủ cơ sở để xác định bà D đã nhận số tiền vay. Ngoài ra, Công ty V không cung cấp Hợp đồng tín dụng số 20151002-500002-0090 ngày 29-9-2016 giữa Công ty V với bà Nguyễn Thị D vay số tiền 36.925.000 đồng. Công ty V chỉ cung cấp “Đơn đề nghị vay vốn kiêm HĐTD” ngày 24-9-2015. Theo đơn đề nghị vay vốn bà D chỉ đề nghị vay số tiền 35.000.000 đồng. Do đó, Công ty V yêu cầu bà D trả số tiền 34.804.111 đồng là không có cơ sở chấp nhận.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty V đối với bà Nguyễn Thị D về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty V phải chịu 1.740.000 đồng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí Công ty V đã nộp 870.000 đồng (tám trăm bảy mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0013020, ngày 14-6-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T. Công ty V phải nộp thêm số tiền 870.000 đồng (tám trăm bảy mươi nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND TỈNH B;
- VKSND TỈNH B;
- VKSND THỊ XÃ T;
- Chi cục THA Dân sự THỊ XÃ T;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Hồng Thâm